TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ————————
Bản án số: **137**/2020/HS-ST Ngày 07 tháng 8 năm 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Văn Thắng**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đào Phương Mai** và bà **Chu Thị Khuê**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thùy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T - Sinh ngày 23/11/1983; Nơi cư trú: Thôn 3, xã X, huyện N, tỉnh H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ H; Con bà Trần Thị N (Đã mất); Có vợ là Phạm Thị T1 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Bị hại*: Chị Chung Thị H1 - Sinh năm 1977

ĐKHKTT tại: Khu phố C, thị trấn V, huyện T, tỉnh T. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 26/02/2020, Nguyễn Đức T đi bộ một mình vào Bệnh viện Việt Đức, số 40 Tràng Thi, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để sử dụng mạng Wifi miễn phí. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, T đi qua khu hành lang tầng 1 nhà D của Bệnh viện thấy chị Chung Thị H1 đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại Oppo A3S 16GB màu đỏ, đang cắm sạc pin. Thấy sơ hở, không ai trông coi nên T rút dây sạc pin, trộm cắp chiếc điện thoại trên rồi bỏ đi. Khi T đi được khoảng 01 đến 02 mét thì chị H1 tỉnh dậy, thấy T đang cầm chiếc điện thoại của mình đã hô hoán:*"Trộm, trộm"*. T hoảng sợ bỏ chạy đến cửa số 02 Nhà D - Bệnh viện Việt Đức thì bị đồng chí Nguyễn Văn Cương - cán bộ Công an phường Hàng Bông cùng lực lượng bảo vệ Bệnh viện Việt Đức đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. Sau đó, T bị đưa về trụ sở Công an phường Hàng Bông để giải quyết.

Sau khi tiếp nhận tố giác của chị Chung Thị H1, Cơ quan điều tra đã lập hồ sơ xác minh vụ việc và ra yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc điện thoại Oppo A3S 16GB, cho Nguyễn Đức T cam kết và về địa phương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 83 ngày 12/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 chiếc điện thoại Oppo A3S 16GB màu đỏ đã qua sử dụng có trị giá: 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Ngày 21/4/2020, Nguyễn Đức T đến Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm nhận bản kết luận định giá tài sản và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. T thực hiện hành vi trộm cắp một mình. Quá trình xác minh xác định Nguyễn Đức T nguyên là cán bộ công tác tại Bộ Tư lệnh cảnh vệ - Bộ Công an, đến ngày 11/5/2015 thì xuất ngũ. T được kết nạp Đảng viên chính thức từ ngày 17/4/2007 tại Đảng ủy Bộ Tư lệnh cảnh vệ - Đảng ủy Trung đoàn 375. Ngày 13/5/2016, Đảng ủy Trung đoàn 600 đã hoàn thiện hồ sơ, thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng về địa phương (xã X, huyện N, tỉnh H), gồm giấy giới thiệu chuyển sinh hoạt Đảng và toàn bộ hồ sơ Đảng viên giao cho cá nhân Nguyễn Đức T. Đảng bộ xã X, huyện N, tỉnh H kiểm tra, xác minh xác định Nguyễn Đức T không chuyển sinh hoạt Đảng về địa phương nên không thuộc thẩm quyền quản lý và xử lý về Đảng của Đảng bộ huyện N. Nguyễn Đức T khai sau khi xuất ngũ, T không chuyển sinh hoạt Đảng về quê và bỏ sinh hoạt Đảng, toàn bộ hồ sơ Đảng viên do T giữ.

Chị Chung Thị H1 khai mua chiếc điện thoại Oppo A3S 16 GB màu đỏ vào tháng 06/2019 với giá là 4.800.000 đồng (bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Ngày 26/2/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 chiếc điện thoại Oppo A3S 16GB màu đỏ cho chị Chung Thị H1, chị H1 không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đồng chí Nguyễn Văn Cương cán bộ Công an phường Hàng Bông khai phù hợp với lời khai nhận của Nguyễn Đức T và chị Chung Thị H1 như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 đến 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự không xem xét; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 26/02/2020, tại tầng 1 nhà D Bệnh viện Việt Đức, số 40 Tràng Thi, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Nguyễn Đức T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Oppo A3S 16GB màu đỏ có trị giá 2.200.000 đồng của chị Chung Thị H1 thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, nên cần thiết phải dành cho bị cáo một hình phạt nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi ngay và trả lại cho người bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có nhân thân tốt, có thời gian công tác tại lực lượng vũ trang là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét bị cáo hiện có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và không gây nguy hiểm cho xã hội; không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, người bị hại chị Chung Thị H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, do đó vấn đề trách nhiệm dân sự Tòa sẽ không đặt ra để xem xét nữa.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T 06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện N, tỉnh H để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA DS quận Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Thắng